

## **KẾ HOẠCH**

### **Kiểm tra, rà soát, hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực quản lý của ngành năm 2022**

Thực hiện Quyết định số 151/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bình Định, Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của Sở; Sở Ngoại vụ xây dựng Kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực quản lý của ngành năm 2022 với những nội dung chủ yếu sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính và các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh về công tác kiểm tra, rà soát hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL); trong đó có các văn bản QPPL liên quan đến lĩnh vực quản lý của ngành ngoại vụ trong năm 2022.

- Thông qua hoạt động rà soát văn bản QPPL liên quan đến lĩnh vực quản lý ngành nhằm phát hiện những quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội để kịp thời tham mưu thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội, góp phần hoàn thiện thể chế ban hành văn bản QPPL ở địa phương.

- Trên cơ sở kết quả rà soát các văn bản QPPL, tiến hành hệ thống hóa toàn bộ văn bản QPPL liên quan đến lĩnh vực quản lý của ngành còn hiệu lực, hết hiệu lực nhằm giúp công tác xây dựng, áp dụng, thi hành pháp luật được hiệu quả, thuận tiện; tăng cường tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật ở địa phương.

### **2. Yêu cầu**

Việc rà soát văn bản QPPL phải được tiến hành định kỳ, thường xuyên, đồng bộ, kịp thời, đảm bảo tính toàn diện, chính xác; không bỏ sót văn bản thuộc trách nhiệm rà soát; nội dung, trình tự, thủ tục rà soát thực hiện theo đúng quy định.

## **II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ NỘI DUNG RÀ SOÁT**

### **1. Phạm vi, đối tượng**

- Rà soát toàn bộ các văn bản QPPL do Chính phủ và các Bộ, ngành ban hành có liên quan đến lĩnh vực quản lý của ngành ngoại vụ.

- Rà soát các văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành có liên quan đến lĩnh vực đối ngoại.

- Rà soát các văn bản do HĐND, UBND tỉnh ban hành (Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị, Quy chế, Điều lệ...) có chứa đựng yếu tố QPPL nhưng không được ban hành dưới hình thức văn bản QPPL.

## **2. Nội dung rà soát**

Rà soát nội dung, tính hiệu lực các văn bản của Trung ương. Trên cơ sở đó, xem xét, đối chiếu nội dung các văn bản QPPL và các văn bản có chứa QPPL nhưng không được ban hành dưới hình thức văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành với hệ thống pháp luật hiện hành để tham mưu, đề xuất việc điều chỉnh, bổ sung hoặc bãi bỏ theo quy định pháp luật.

## **III. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH**

- **Bước 1:** Tập hợp và lập danh mục toàn bộ văn bản QPPL do Trung ương, HĐND, UBND tỉnh ban hành (bao gồm cả văn bản có chứa QPPL nhưng không được ban hành dưới hình thức văn bản QPPL) thuộc lĩnh vực quản lý của ngành còn hiệu lực.

- **Bước 2:** Phân loại, sắp xếp theo hình thức văn bản, thứ tự thời gian ban hành.

- **Bước 3:** So sánh, đối chiếu, các văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành với các quy định hiện hành có hiệu lực pháp lý cao hơn; đánh giá sự phù hợp của văn bản với tình hình, điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; qua đó kiến nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành văn bản mới thay thế.

- **Bước 4:** Lập danh mục văn bản, bao gồm:

- + Danh mục văn bản chung (bao gồm hai phần: văn bản QPPL do Trung ương ban hành và văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành)

- + Danh mục văn bản còn hiệu lực.

- + Danh mục văn bản hết hiệu lực (đối với văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành).

- + Danh mục văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ (trong đó nêu cụ thể điều, khoản, điểm cần sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ).

- + Danh mục văn bản đề nghị ban hành mới (trong đó nêu rõ lý do đề nghị ban hành mới).

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các đơn vị thuộc Sở căn cứ Kế hoạch này có trách nhiệm tổ chức phân công rà soát nội dung, thời hiệu văn bản QPPL theo quy định, đồng thời gửi báo cáo kết quả rà soát về Thanh tra Sở theo định kỳ 02 lần trong năm, trong đó đợt 1

trước ngày **10/5/2022** (6 tháng) và đợt 2 trước ngày **10/12/2022** (năm) để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Sở và UBND tỉnh theo quy định.

2. Thanh tra Sở có trách nhiệm tham mưu, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; đồng thời tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả rà soát văn bản QPPL của Sở theo định kỳ (06 tháng và cả năm), báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) theo quy định.

Yêu cầu các đơn vị thuộc Sở phối hợp triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Lãnh đạo Sở (qua Thanh tra Sở) để xem xét, giải quyết theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo Sở;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, TTra.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thái Bình**